

Số: 39/TB-MNTL

Tràng Lương, ngày 05 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO

"V/v công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý I- năm 2020 "

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách năm 2020,

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi nguồn ngân sách Quý I- năm 2020 của trường Mầm non Tràng Lương.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý I- năm 2020 theo biểu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý I- năm 2020 ngày 05/4/2019

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường.

Địa điểm niêm yết:

- + Bảng tin phòng hội đồng trường Mầm non Tràng Lương.
- + Địa chỉ trang điện tử: mntrangluong@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong

Biểu 03

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG LƯƠNG

Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tràng Lương, ngày 05 tháng 04 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo TB số 39/TB-MNTL ngày 05/04/2020 của Trường mầm non Tràng Lương)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều " về việc giao dự toán ngân sách năm 2020",

Trường Mầm non Tràng Lương công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2020 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Thực hiện quý I năm 2020	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí	93.282.828	55.282.828	59	
1	Học phí	38.000.000	0	0	
2	Thu sự nghiệp khác	55.282.828	55.282.828	100	
	Tiền đón sớm trả muộn	4.420.000	4.420.000	100	
	Tiền ăn + chất đốt	34.950.828	34.950.828	100	
	Tiền cấp dưỡng	7.140.000	7.140.000	100	
	Tiền vệ sinh chung	2.040.000	2.040.000	100	

	Tiền vật dụng tiêu hao	1.428.000	1.428.000	100	
	Tiền nước	612.000	612.000	100	
	Tiền trông trưa	4.692.000	4.692.000	100	
	Tiền thai sản	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	55.282.828	54.988.180	99	
1	Học phí	0	0	0	
	Mục 6000: Tiền lương	0	0	0	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	0	0	0	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	0	0	0	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	0	0	0	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	0	0	0	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	0	0	0	
2	Chi từ hoạt động sự nghiệp khác	55.282.828	54.988.180	99	
	Tiền đón sớm trả muộn	4.420.000	4.343.350	98	
	Tiền ăn + chất đốt	34.950.828	34.941.680	100	
	Tiền cấp dưỡng	7.140.000	6.952.000	97	
	Tiền vệ sinh chung	2.040.000	2.040.000	100	
	Tiền vật dụng tiêu hao	1.428.000	1.428.000	100	
	Tiền nước	612.000	612.000	100	
	Tiền trông trưa	4.692.000	4.671.150	100	
	Tiền thai sản	0	0	0	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.630.000.000	598.192.868	23	91,6
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.630.000.000	598.192.868	23	91,6
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.161.000.000</u>	<u>532.050.519</u>	25	97,7
	Mục 6000: Tiền lương	1.148.000.000	291.334.528	25	103,3

	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		-	#DIV/0!	0,0
	Mục 6100: Phụ cấp lương	600.000.000	168.677.191	28	83,4
	Mục 6200: Tiền thưởng	10.000.000	-	0	0,0
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-		#DIV/0!	0,0
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	403.000.000	72.038.800	18	108,3
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-			0,0
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>449.000.000</u>	<u>46.026.849</u>	10	61,1
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	40.000.000	17.705.249	44	18,1
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	50.000.000	-	0	#DIV/0!
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	8.000.000	66.000	1	209,7
	Mục 6650: Hội nghị				0,0
	Mục 6700: Công tác phí	12.000.000	2.100.000	18	105,7
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	60.000.000	15.555.600	26	145,1
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	139.000.000		0	#DIV/0!
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	19.000.000		0	#DIV/0!
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	109.000.000	-	0	#DIV/0!
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	12.000.000	10.600.000	88	0,0
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>20.000.000</u>	<u>20.115.500</u>	101	1,1
	Mục 7750: Chi khác	20.000.000	20.115.500	101	1,1
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-		#DIV/0!	0,0

	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	-		<i>#DIV/0!</i>	0,0
1.3	KP thực hiện cải cách tiền lương	-			
	Mục 6000: Tiền lương	-			

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong